

Bản án số: 26/2019/HSST
Ngày 30-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hán Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cù Minh Tuấn

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

2. Ông Đinh Quốc Phong

Nghề nghiệp: Bí thư đoàn thanh niên.

Nơi công tác: UBND xã Sai Nga, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với:

Bị cáo Hà Phi H, sinh ngày 25/02/2002, tại xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Khu 04, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hoá lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn N, sinh năm 1978; con bà Phạm Thị H, sinh năm 1983; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

(Tại danh chỉ bản số 044 của Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày ngày 24/01/2019).

Bị cáo không bị bắt giữ, hiện đang tại ngoại tại xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thu H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người bị hại: Ông Đặng Văn H, sinh năm 1936

Trú tại: Khu 01, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ (đã chết).

Đại diện người bị hại: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1975

Trú tại: Khu 01, xã C, huyện C, tỉnh Phú Thọ (là con ông H; có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979;

Trú tại: Khu A, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Cháu Hoàng Thị H, sinh ngày 08/10/2002

Trú tại: Khu A, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

- Cháu Đặng Văn T, sinh ngày 02/01/2002

Trú tại: Khu Q, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

- Cháu Hoàng Thị M, sinh ngày 02/7/2003

Trú tại: Khu 04, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 29/12/2018, trên đường Quốc lộ 32C, đoạn từ xã C đi xã V, huyện C. Hoàng Thị Hòa, sinh ngày 08/10/2002 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát (BKS) 88B1-185.46 chở phía sau là Hà Phi H; Đặng Văn T và Hoàng Thị M ngồi lần lượt phía sau H để đến nhà Đặng Văn T chơi (H không có giấy phép lái xe và tất cả mọi người đều không đội mũ bảo hiểm). Khi H điều khiển xe đi được khoảng 300 mét, do lúc này trời mưa và lạnh, H thấy H run tay lái nên H bảo H để H điều khiển xe và H đồng ý (H không có giấy phép lái xe theo quy định). Sau đó H để hai chân lên lốc máy, H để chân lên vị trí chân trước, đồng thời H vòng hai tay qua người H để cầm vào

tay lái còn H rút tay ra khỏi tay lái và cúi đầu xuống để H điều khiển xe. Khi đi đến Km 31 + 200 đoạn thuộc khu 03, xã C (đây là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường rộng 8 m và được trải lớp bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, ở giữa mặt đường có vạch kẻ sơn đứt quãng màu vàng chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt). H phát hiện ở phía trước cách xe mô tô do H điều khiển khoảng 40 mét có ông Đặng Văn H, đứng ở phần đường bên phải theo chiều H đi và đang quan sát để sang bên trái đường. Khi H đi tới vị trí cách ông H khoảng 3 mét thì ông H tiếp tục đi bộ sang đường. H phanh giảm tốc độ và đi với tốc độ khoảng 20km/h nhưng H không còi xe để báo hiệu và không nhường đường cho ông H mà đánh lái sang trái (trùng với hướng di chuyển của ông H) nên xe mô tô H điều khiển va chạm với ông H khiến ông H bị ngã ra đường. Sau đó H cùng mọi người đưa ông H đi Trung tâm Y tế huyện C cấp cứu, nhưng do vết thương nặng nên ông H đã tử vong vào hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường ngày 29/12/2018 thể hiện: Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng huyện T đi huyện H, lấy mép đường nhựa phải theo hướng khám nghiệm làm mép đường chuẩn. Nằm ngoài mép đường chuẩn cách khoảng 2,6 mét (m) có 01 cột điện lưới số 9B3 - CT 4 được lấy làm mốc đo cố định tới các điểm. Biên bản xác định tại hiện trường có các dấu vết sau:

01 vết trượt đứt quãng màu trắng đục, dài khoảng 4,6 m, hình cánh cung có hướng huyện T đi huyện H. Điểm đầu cách mép đường chuẩn 4,1 m. Điểm cuối nằm tại giá đỡ chân sau bên trái xe mô tô biển kiểm soát 88B1-185.46, cách mép đường chuẩn 6,1 m.

01 vết trượt liên tục màu trắng đục dài khoảng 3,7 m, hình cánh cung có hướng huyện T đi huyện H. Điểm đầu cách mép đường chuẩn 3,7 m và cách điểm đầu vị trí vết trượt đứt quãng ở trên 0,85 m. Điểm cuối nằm tại giá đỡ chân trước bên trái của xe mô tô, cách mép đường chuẩn 6,2 m.

01 xe mô tô BKS 88B1- 185.46 nằm đổ nghiêng trên mặt đường đầu xe hướng huyện T, đuôi xe hướng huyện H. Tâm đầu trục trước bên phải cách mép đường chuẩn 6,6 m. Tâm đầu trục sau bên trái cách mép đường chuẩn 6 m.

01 bãi màu nâu không rõ hình, kích thước 0,23 m x 0,08 m; tâm bãi màu nâu cách mép đường chuẩn 3,8 m, cách tâm đầu trục sau bên trái xe mô tô 2,3 m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 30/12/2018 đối với chiếc xe mô tô BKS 88B1-185.46 thể hiện: Xe trong tình trạng hai bánh còn hơi, tắt máy, xe bám dính nhiều bùn đất. Đầu dưới ốp nhựa màu đen phía ngoài cụm đèn xi nhan phía trước bên phải có vết nứt vỡ nhựa nằm ngang dài 1,5 cm.

Đuôi cánh yếm phía dưới bị vỡ tạo thành hình chữ “V”, mỗi cạnh dài 6 cm, chiều rộng của hai đầu chữ dài 4 cm. Mặt ngoài ốp cao su đế chân bên trái bị rách nham nhở, lộ đầu kim loại, vết rách có kích thước 3,5 cm x 2,5 cm, đầu kim loại có bám chất bột màu trắng kích thước 4 cm x 0,5 cm. Hệ thống còi, đèn, xi nhan hệ thống lái còn tác dụng.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 35/PC09-PY ngày 04/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Nguyên nhân chết của ông Đặng Văn H là do chấn thương sọ não (vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ).

Tại biên bản làm việc ngày 29/12/2018 thể hiện: Kết quả kiểm tra hơi thở của Hà Phi H và Hoàng Thị H không có nồng độ cồn.

Tại cơ quan điều tra Hà Phi H khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS 88B1-185.46; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 005430 của xe BKS 88B1-185.46. Sau khi xác minh làm rõ chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H (là mẹ của H) nên ngày 29/01/2019, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H các tài sản trên.

Quá trình điều tra đã xác định vào buổi chiều ngày 29/12/2018, H mượn xe của chị H để đi chơi, nhưng khi H điều khiển xe không gây tai nạn, sau đó H điều khiển xe thì gây tai nạn. Việc H giao xe cho H điều khiển chị H không biết và H cũng không biết H không có giấy phép lái xe nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với chị H và H.

Hành vi H và H điều khiển xe mô tô dung tích trên 50cm³ không đội mũ bảo hiểm, chở người ngồi trên xe không đội mũ bảo hiểm và không mang theo giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 khoản 1, 2 Điều 30 và Điều 58 của Luật giao thông đường bộ. Ngày 24/01/2019, Công an huyện Cẩm Khê đã xử phạt vi phạm hành chính đối với H và H.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện người bị hại đã nhận số tiền bồi thường 60.000.000đồng và không đề nghị giải quyết nội dung nào khác.

Chiếc xe mô tô BKS 88B1-185.45 của chị H bị hư hỏng do tai nạn nhưng chị H không yêu cầu H phải sửa chữa, bồi thường và không có đề nghị gì khác.

Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 26/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Hà Phi H về tội: Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ”, tình tiết “Không có giấy phép lái xe theo quy định” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố Hà Phi H và đề nghị xét xử cáo tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 54; Điều 90 và Điều 100 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Phi H từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô BKS 88B1-185.46; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 005430 của xe BKS 88B1-185.46 cho chị H theo biên bản trả tài sản ngày 29/01/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận đại diện người hại (đã nhận toàn bộ thiệt hại số tiền 60.000.000đồng theo biên bản thỏa thuận ngày 07/01/2019.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa đều thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết

định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. *Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:*

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa đã xác định được: Khoảng 15 giờ ngày 29/12/2018, trên đường Quốc lộ 32C, đoạn từ xã C đi xã V, huyện C. Hoàng Thị H, sinh ngày 08/10/2002; điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát (BKS) 88B1-185.46 chở lần lượt phía sau là Hà Phi H; Đặng Văn T và Hoàng Thị M để đến nhà Đặng Văn T chơi. Trên đường đi, do trời mưa và lạnh, H thấy H run tay lái nên H bảo H để H điều khiển xe và H đồng ý. Sau đó H để hai chân lên lốc máy, H để chân lên vị trí chân trước, đồng thời H vòng hai tay qua người H để cầm vào tay lái còn H rút tay ra khỏi tay lái và cúi đầu xuống để H điều khiển xe. Khi H điều khiển xe đến Km 31 + 200 đoạn thuộc khu 03, xã C. Hùng phát hiện ở phía trước cách khoảng 40 mét có ông Đặng Văn H đứng ở phần đường bên phải theo chiều H đi và đang quan sát để sang bên trái đường. H phanh xe giảm tốc độ nhưng không còi xe để báo hiệu và không nhường đường cho ông H sang đường mà H đánh lái sang trái cùng hướng di chuyển của ông H, làm xe H điều khiển va chạm với ông H làm ông H bị ngã ra đường. Sau đó H cùng mọi người đưa ông H đi Trung tâm Y tế huyện C cấp cứu, nhưng do vết thương nặng nên ông H đã tử vong vào hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày.

Tại vị trí gây tai nạn đường không có vạch kẻ đường cho người đi bộ nhưng H điều khiển xe không quan sát giảm tốc độ để nhường đường cho ông H đi bộ qua đường là vi phạm về chấp hành báo hiệu đường bộ quy định tại Điều 11 của Luật giao thông đường bộ. Tại thời điểm H điều khiển xe gây tai nạn H chưa có giấy phép lái xe theo quy định.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Bị cáo Hà Phi H đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Do vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố đối với bị cáo H về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, là đúng người, đúng tội; tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đồng đến 100.000.000đồng,

phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 đến 10 năm.

a). Không có giấy phép lái xe theo quy định.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo phạm tội lỗi vô ý; mức độ phạm tội là rất nghiêm trọng; bị cáo đã xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng nên hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo H thành khẩn khai báo giúp việc điều tra vụ án được thuận lợi và tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; bị cáo cùng gia đình đã bồi thường thiệt hại cho đại diện người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên nên được áp dụng quy định pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại 90, 91 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo H cũng đảm bảo giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 6 Điều 91 của Bộ luật hình sự còn quy định: “Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với người dưới 18 tuổi phạm tội” nên đặt ra giải quyết đối với bị cáo.

[6]. Về khấu trừ thu nhập:

Khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự còn quy định: Trong thời gian

chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước...”. Tuy nhiên, bị cáo còn là học sinh, chưa có thu nhập nên không khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

[7]. *Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:*

Vật chứng vụ án là 01 chiếc xe mô tô BKS 88B1-185.46; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 005430 của xe BKS 88B1-185.46, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H theo biên bản trả tài sản ngày 29/01/2019 là đúng pháp luật cần xác nhận.

[8]. *Về trách nhiệm dân sự:* Người đại diện người bị hại đã nhận bồi thường toàn bộ thiệt hại số tiền 60.000.000 đ (Sáu mươi triệu đồng) và không đề nghị gì thêm, cần xác nhận.

[9]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Phi H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; 90; 91 và Điều 100 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Phi H 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ được giao để giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án trong thời gian cải tạo không giam giữ. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

2. *Về trách nhiệm dân sự:*

Xác nhận đại diện người hại đã nhận toàn bộ thiệt hại số tiền 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) theo biên bản thỏa thuận ngày 07/01/2019.

3. *Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô BKS 88B1-185.46; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 005430 của xe BKS 88B1-185.46 cho chị Nguyễn Thị Hưng theo biên bản trả tài sản ngày 29/01/2019, tại Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Phi H (anh N đại diện) phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; người bào chữa cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo. Đại diện người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Đại diện người bị hại;
- Người có QLVLQ;
- Lưu HS+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hán Hưởng